

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 4 năm 2025

Thực hiện điểm c Mục 3 Phần IV Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (Đề án 977) và khoản 4.2 Mục II Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 977 trên địa bàn tỉnh năm 2025, Sở Tư pháp thông cáo báo chí các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 4 năm 2025 như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH TRONG THÁNG 4 NĂM 2025

- Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh để xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2025.
- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025 - 2026.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh để xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2025

a) *Hiệu lực thi hành:* từ ngày 25/4/2025.

b) *Nội dung chủ yếu:* quy định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh để xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2025, ngoài các mức hỗ trợ theo quy định hiện hành, cụ thể:

- Hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ khi xây dựng mới nhà ở; 10 triệu đồng/hộ khi sửa chữa nhà ở cho hộ gia đình có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 - 2025.

- Hỗ trợ 36 triệu đồng/hộ khi xây dựng mới nhà ở cho hộ dân tộc thiểu số nghèo; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Hỗ trợ 28,5 triệu đồng/hộ khi xây dựng mới nhà ở; 4,25 triệu đồng/hộ khi sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ khi xây dựng mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà tạm, nhà dột nát cần xây mới còn lại.

2. Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

a) *Hiệu lực thi hành:* từ ngày 25/4/2025.

b) *Nội dung chủ yếu:* sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể, đối tượng áp dụng bao gồm:

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên công lập theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

a) *Hiệu lực thi hành:* từ 15/4/2025; thay thế Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) *Nội dung chủ yếu:*

- Về nguyên tắc quản lý:

+ Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện để nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý cụm công nghiệp theo quy định pháp luật.

+ Việc quản lý, phát triển đối với cụm công nghiệp thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan có liên quan; không chồng chéo nhiệm vụ, không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan; đảm bảo kịp thời, nhanh chóng và hiệu quả.

+ Sở Công Thương là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ; có quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP .

+ Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các cụm công nghiệp có trách nhiệm phối hợp, lấy ý kiến tham gia của Sở Công Thương theo đúng quy định và gửi kết quả xử lý đến Sở Công Thương, đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

- Về phương thức phối hợp quản lý:

+ Quá trình thực hiện các nội dung quản lý do một cơ quan chủ trì và một hoặc nhiều cơ quan khác tham gia phối hợp giải quyết công việc thông qua các hình thức: Tổ chức họp lấy ý kiến, phối hợp bằng văn bản; tổ chức kiểm tra, thanh tra, khảo sát. Đối với cơ quan chủ trì: Căn cứ vào tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng các phương thức phối hợp phù hợp. Đối với cơ quan phối hợp: Có trách nhiệm tham gia góp ý và chịu trách nhiệm trước pháp luật về ý kiến góp ý. Nếu không có ý kiến thì cơ

quan phối hợp được xem như đã đồng ý và chịu trách nhiệm về nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Các quyết định, văn bản, hướng dẫn, kết quả xử lý, kết luận, kiến nghị liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi Sở Công Thương 01 (một) bản để tổng hợp, theo dõi.

- Về quản lý cụm khu công nghệ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung vào các nội dung gồm: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp; xây dựng, tích hợp phương án phát triển cụm công nghiệp vào quy hoạch tỉnh và tổ chức thực hiện; điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp; thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; điều chỉnh, bãi bỏ quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; xử lý thành lập cụm công nghiệp có trong phương án phát triển cụm công nghiệp hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg; chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; lập, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp; lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, chấm dứt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thực hiện thủ tục về môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tiếp nhận và thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp; quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích; quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo; công tác thanh tra, kiểm tra.

4. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025-2026

a) Hiệu lực thi hành: từ 04/5/2025.

b) Nội dung chủ yếu: quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trừ các cơ sở giáo dục mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh và các cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư).

- Về xác định mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục thi tuyển sinh, xét tuyển sinh:

+ Đối với phương thức thi tuyển sinh (chỉ áp dụng cho trung học phổ thông)

Đối với kinh phí chi phục vụ thi tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục tuyển sinh: Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh được giao, dự kiến số lượng học sinh đăng

ký thi tuyển sinh của đơn vị mình; quy chế tuyển sinh, định mức chi tiêu tài chính quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước, các cơ sở giáo dục tuyển sinh lập dự toán chi phí cho công tác tuyển sinh mức chi theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, từ đó xác định mức thu dịch vụ thi tuyển sinh bình quân/học sinh (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

Đối với kinh phí chi phục vụ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tại Sở Giáo dục và Đào tạo cho các hoạt động chung, do Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán chi phí và thông báo cho các trường trung học phổ thông có tổ chức thi tuyển: Tổng số kinh phí chi tại Sở Giáo dục và Đào tạo để chia bình quân chung cho toàn bộ học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh trên toàn tỉnh để có mức thu/học sinh, các trường trung học phổ thông tiến hành thu của học sinh đăng ký dự thi và nộp về cho Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

+ Đối với phương thức tổ chức xét tuyển sinh: Các cơ sở tuyển sinh căn cứ vào dự toán chi phí cho Hội đồng tuyển sinh do nhà trường thành lập để xác định mức thu dịch vụ xét tuyển sinh trên cơ sở dự toán chi từ đó tính mức thu bình quân/học sinh đăng ký xét tuyển và thực hiện niêm yết, công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

- Về lộ trình thu:

+ Năm học 2025-2026 chỉ tính chi phí dịch vụ tuyển sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên chi tại các cơ sở giáo dục. Riêng kinh phí chi chung tại Sở Giáo dục và Đào tạo, ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

+ Từ năm học 2026-2027 trở đi tính đầy đủ các chi phí chi dịch vụ tuyển sinh bao gồm chi tại các cơ sở giáo dục và Sở Giáo dục và Đào tạo, không sử dụng ngân sách nhà nước để chi.

- Về cơ chế sử dụng nguồn thu để chi, quản lý sử dụng nguồn thu, cụ thể:

+ Cơ chế sử dụng nguồn thu để chi: Chi thực hiện các công việc, hoạt động chung phục vụ kỳ thi (chi tại Sở Giáo dục và Đào tạo) bao gồm: Chi tổng hợp dữ liệu số lượng dự thi, lên danh sách phòng thi, kết quả dự thi; thanh tra điều kiện thi, thanh tra thi lưu động; ra đề và sao in đề; hội đồng chấm thi; hội đồng chấm phúc khảo thi; hội đồng duyệt và công bố kết quả, các công việc khác phục vụ kỳ thi tuyển sinh (trừ công tác tập huấn thi ngân sách nhà nước chi).

Chi thực hiện các công việc phục vụ tuyển sinh tại cơ sở tuyển sinh: Thông báo tuyển sinh, lập hồ sơ tuyển sinh, xét tuyển, chỉ tổ chức coi thi, chỉ tổ chức xét tuyển, thanh tra chấm chốt, an ninh, bảo vệ, phục vụ tại cơ sở thi, nước uống, văn phòng phẩm, các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thi tuyển sinh, xét tuyển sinh.

+ Quản lý và sử dụng nguồn thu: Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở tuyển sinh có trách nhiệm quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh và tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê mức thu dịch vụ tuyển sinh theo các quy định của pháp luật.

Trường hợp kết thúc quy trình thi tuyển sinh, nguồn đã thu còn dư, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục tuyển sinh nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch để chi cho nhiệm vụ tuyển sinh năm học tiếp theo, không sử dụng để chi vào mục đích khác.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 4 năm 2025, Sở Tư pháp xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NV2.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Đức Hà